

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 293/2021/HS-ST
Ngày: 24-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Danh Đại Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thiện;

Bà Trần Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 225/2021/TLST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 247/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 69/2021/QĐST-HS ngày 30/8/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn 6, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn X, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1955; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1991 và 01 người con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị bắt, tạm giam ngày 19/3/2021 cho đến nay. Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt theo đơn ngày 09/9/2021.

Người làm chứng:

1. Bà Lê Bích T, sinh năm 1996; Vắng mặt.
2. Ông Lê Anh T, sinh năm 1948; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19 tháng 3 năm 2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an phường Thuận Giao tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở trọ số 1/193 khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi kiểm tra tại phòng trọ số 04 do Nguyễn Văn L và bạn gái Lê Bích T, phát hiện giữa phòng trọ có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đồng thời L lấy bên trong túi áo khoác treo trên tường 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an. L khai nhận số tinh thể màu trắng là ma túy đá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy là của L cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản sự việc cùng vật chứng và đưa L về trụ sở để làm việc.

Qua điều tra, bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 18/3/2021, L đi đến khu vực ngã 6 A, thành phố T, tỉnh Bình Dương gặp một người đàn ông tên H cao khoảng 1,6m, có nước da ngăm đen, nói giọng Miền nam, khoảng 40 tuổi mua 01 túi ma túy giá 1.200.000 đồng sau đó mang về phòng trọ cất giấu nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Ngày 23/3/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 133/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6748 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 236/CT-VKS -TA ngày 02/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Một bì thư niêm phong ghi số 133/PC09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại có khối lượng 0,6273 gam ma túy loại Methamphetamine là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Văn L có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an thành phố Thủ Dầu Một xác nhận ngày 09/9/2021. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, biên bản giao nhận cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 09/9/2021, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng như Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên; các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/3/2021 (BL02-03) Bản tự khai ngày 20/3/2021 (BL43), ngày 26/3/2021 (BL 46), ngày 02/4/2021 (BL 49) và các Biên bản ghi lời khai ngày 20/02/2021 (BL44-45), ngày 26/3/2021 (BL 47-48), Biên bản hỏi cung bị can ngày 02/4/2021 (BL 50-51) và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 09/9/2021, bị cáo Nguyễn Văn L đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19/3/2021, tại phòng số 4 cơ sở trọ địa chỉ 1/193, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Văn L thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,6748 có gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ

phận nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn con nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với người đàn ông tên H đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Một bì thư niêm phong ghi số 133/PC09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại có khối lượng 0,6273 gam ma túy loại Methamphetamine là vật chứng trong vụ án nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 133/PC09 bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại có khối lượng 0,6273 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/7/2021).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được nhận bản án../.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Danh Đại Thắng